

TUẦN: Từ 3/3 – 7/3/2025
Chủ đề “Con vật sống trong rừng”

***Mục Tiêu**

- Trẻ gọi tên các con vật sống trong rừng qua đặc điểm, cấu tạo của chúng, biết được lợi ích của chúng đối với con người. Phân nhóm các con vật có lợi và có hại một cách chính xác.
- Biết được trong thịt của các con vật có nhiều chất bổ dưỡng giúp cơ thể khỏe mạnh và phát triển tốt hơn. Có ý thức trong việc ăn uống và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho bản thân và mọi người xung quanh; Rửa tay trước khi ăn và lựa chọn thịt tươi ngon để đảm bảo dinh dưỡng cho cơ thể. Biết được thịt của con vật sống trong rừng là rất quý hiếm.
- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Gấu qua cầu”.
- Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4.
- Trẻ thích nghe kể chuyện với những tình tiết trong câu chuyện “Chú dê đen”. Hiểu được sự dũng cảm và mạnh dạn, tự tin của chú dê đen
- Giáo dục trẻ bảo vệ loài vật có lợi, quý hiếm và tránh xa các loài vật có hại, hung dữ đối với con người.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN: Từ 3/3 – 7/3/2025

Chủ đề: “Con vật sống trong rừng”

KẾ HOẠCH	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
ĐÓN TRẺ	Trò chuyện về các con vật sống trong rừng.	Trò chuyện về các con vật có lợi, quý hiếm.	Trò chuyện về những con vật có hại và cách phòng tránh.	Trò chuyện về Thức ăn của các loài vật sống trong rừng.	Trò chuyện về Biện pháp để bảo vệ loài vật quý hiếm.
THỂ DỤC	- Hô hấp 1: gà gáy - Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao. - Chân 1: kiễng gót chân, tay lên cao, ngồi xổm, tay buông xuôi. - Bụng 1: hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang hai bên. - Bật 1: bật nhảy tại chỗ.				
	Tìm hiểu con vật sống trong rừng PTNT	Kể chuyện “Chú dê đen” PTNN	Chuyện và bắt bóng qua chân PTTC	Nặn các con vật bé thích PTTM	Bài thơ “Gấu qua cầu” PTNN

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	- Quan sát con thỏ - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do	- Quan sát con gấu - TCVD “Truyền tin” - Chơi tự do	- Quan sát con hươu - TCVD “Trốn tìm” - Chơi tự do	- Quan sát về vai trò và lợi ích của các con vật sống trong rừng. - TCVD “kéo co” - Chơi tự do	- Quan sát con hổ - TCVD “Cá sấu lên bờ” - Chơi tự do
HOẠT ĐỘNG CHƠI	- Góc phân vai: + Bán hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa; bán quà lưu niệm hình các con vật trong rừng. + Nội trợ: trộn cơm chiên dương châu, pha nước chanh + Gia đình: Trẻ đóng vai ba, mẹ, con nấu các món ăn trong gia đình - Góc sách: Xem tranh ảnh về chủ đề động vật trong rừng - Góc học tập: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4. - Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú - Thiên nhiên: tưới cây - Góc nghệ thuật: + Âm nhạc: hát các bài hát chủ đề vật trong rừng + Tạo hình: Vẽ Tô màu con gấu, con voi				
	- Cho trẻ đi vệ sinh và xếp hàng trước khi rửa tay - Tham gia dọn dẹp bày bàn ăn cùng cô - Chải răng sau khi ăn xong - Cháu xếp mềm gối của mình đúng vị trí - Cháu ngủ ngon giấc. Trẻ ăn xé				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- Thứ 2: - Ôn tìm hiểu con vật sống trong rừng - Trẻ làm quen kể chuyện “Chú dê đen” - Cho trẻ thực hiện học phẩm. - Chơi tự do. +Thứ 3: - Ôn kể chuyện “Chú dê đen” - Trẻ làm quen Chuyện và bắt bóng qua chân - Cho trẻ thực hiện học phẩm - Chơi tự do. + Thứ 4: - Ôn Chuyện và bắt bóng qua chân - Trẻ làm quen nặn các con vật bé thích				

	- Cho trẻ thực hiện học phẩm - Chơi tự do. +Thứ 5: - Ôn nặn các con vật bé thích. - Trẻ làm quen bài thơ “Gấu qua cầu” - Cho trẻ thực hiện học phẩm - Chơi tự do. +Thứ 6: - Ôn bài thơ “Gấu qua cầu” - Cho trẻ thực hiện học phẩm - Chơi tự do
Trả trẻ	- Nhắc nhở trẻ chưa ngoan. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập sức khỏe của trẻ khi cần thiết. - Trẻ biết chào hỏi cô khi ra về.

ĐÓN TRẺ

1.Yêu cầu

- Cô vui vẻ đón trẻ và ân cần với trẻ.
- Phòng học sạch sẽ, gọn gàng, thoáng mát.
- Trò chuyện cùng trẻ về lợi ích và tác dụng của các con vật sống trong rừng đối với đời sống con người.

2.Chuẩn bị

- Lớp học sạch sẽ, thoáng mát
- Đồ chơi các góc đầy đủ, phong phú

3.Tiến hành

Cô đón trẻ vào lớp và cho trẻ chơi tự do ở các góc.

Trao đổi cùng phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ và việc học của trẻ ở lớp để phụ huynh và nhà trường có biện pháp giáo dục trẻ tốt hơn

Thứ 2: Trò chuyện về các con vật sống trong rừng.

- + Các con hãy kể tên các con vật sống trong rừng mà con biết?
- + Các con vật sống trong rừng được chia làm mấy nhóm?
- + Thức ăn của chúng là gì?
- + Chúng có lợi hay có hại?

Thứ 3: Trò chuyện về các con vật có lợi, quý hiếm.

- + Các con hãy kể tên những con vật sống trong rừng có lợi, quý hiếm mà con biết?
- + Để bảo vệ các con vật có lợi, quý hiếm chúng ta cần phải làm gì?
- + Thức ăn của chúng là gì?
- + Chúng có lợi hay có hại?

Thứ 4: Trò chuyện về những con vật có hại và cách phòng tránh.

- + Hãy kể tên những con vật có hại mà con biết?
- + Cách phòng tránh chúng như thế nào?
- + Thức ăn của chúng là gì?

+ Chúng có lợi hay có hại?

Thứ 5: Trò chuyện về thức ăn của các loài vật sống trong rừng.

+ Các con hãy kể tên các con vật sống trong rừng mà con biết?

+ Các con vật sống trong rừng được chia làm mấy nhóm?

+ Thức ăn của các con vật sống trong rừng là gì?

Thứ 6: Trò chuyện về biện pháp để bảo vệ loài vật quý hiếm

+ Hãy kể tên các con vật quý hiếm mà con biết?

+ Biện pháp để bảo vệ các loài vật quý hiếm là gì?

+ Thức ăn của chúng là gì?

+ Chúng có lợi hay có hại?

THỂ DỤC SÁNG

I. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ biết tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.

- Biết tập luyện các kỹ năng vận động cơ bản.

- Trẻ biết ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh thân thể và vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.

- Thể hiện các động tác nhịp nhàng và khéo léo.

- Rèn luyện sự nhanh nhẹn trong quá trình luyện tập.

II. Chuẩn bị:

- Xắc xô cho cô.

- Phòng học thoáng mát sạch sẽ.

III. Tiến hành:

1. Khởi động:

- Cho trẻ đi vòng tròn và kết hợp đi các kiểu chân.

2. Trọng động:

***Hô hấp 1: Gà gáy**

***Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao.**

+ N1: hai tay đưa ra trước

+ N2: hai tay lên cao

+ N3: giống nhịp 1

+ N4: trở về tư thế chuẩn bị

+ N5,6,7,8: tương tự (2 lần – 8 nhịp)

***Chân 1: kiễng gót chân, tay đưa cao, ngồi xổm, tay buông xuôi.**

+ N1: kiễng gót chân, tay đưa cao.

+ N2: ngồi xổm, tay buông xuôi.

+ N3: giống nhịp 1

+ N4: trở về tư thế chuẩn bị

+ N5,6,7,8: tương tự (2 lần – 8 nhịp)

***Bụng 1: hai tay đưa cao, nghiêng người sang hai bên.**

+ N1: hai tay đưa lên cao

+ N2: nghiêng người sang trái

- + N3: giống nhịp 1
- + N4: trở về tư thế chuẩn bị
- + N5,6,7,8: đổi bên, tương tự (2 lần – 8 nhịp)
- *Bật 1: bật nhảy tại chỗ.**

3. Hồi tĩnh:

- Đi vòng tròn hít thở sâu.
- Cho trẻ đi vệ sinh cá nhân chuẩn bị vào học.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

1.Yêu cầu

- Trẻ tham gia hoạt động chơi tích cực, nhiệt tình
- Cô cung cấp nội dung, kiến thức cho trẻ
- Thực hiện đúng các yêu cầu của cô. Tôn trọng bạn khi chơi, không xô đẩy và giành đồ chơi với bạn.
- Chơi trò chơi một cách thành thạo và đúng luật chơi.
- Trẻ hiểu được luật chơi và tham gia chơi một cách hứng thú.
- Trẻ biết được những đặc điểm, cấu tạo, hình dáng của các con vật sống trong rừng
- Ôn luyện những câu đố, ca dao về con vật sống trong rừng, bài hát đã học “Chú thỏ con”
- Trẻ yêu thích các trò chơi và tham gia chơi một cách hứng thú.

2.Chuẩn bị

- Các trò chơi dân gian cho trẻ
- Đồ chơi ngoài trời sạch sẽ, không bị hư
- Sân chơi thoáng rộng, mát mẻ

3.Tiến hành

***Hoạt động 1: Trò chuyện**

Thứ 2: Quan sát con thỏ

- + Cô cho trẻ xem tranh con thỏ
- + Đây là hình ảnh gì?
- + Thức ăn của thỏ là gì?
- + Thỏ là động vật có lợi hay có hại?

Thứ 3: Quan sát con gấu

- + Cô cho trẻ xem tranh con gấu
- + Đây là hình ảnh gì?
- + Thức ăn của gấu là gì?
- + gấu là động vật có lợi hay có hại?

Thứ 4. Quan sát hươu

- + Cô cho trẻ xem tranh con hươu
- + Đây là hình ảnh gì?
- + Thức ăn của hươu là gì?
- + hươu là động vật có lợi hay có hại?

Thứ 5: Quan sát về vai trò và lợi ích của các con vật sống trong rừng.

+ Nêu lên những lợi ích, tác dụng của các con vật sống trong rừng đối với con người và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật có lợi; bảo vệ tài nguyên rừng không bị ô nhiễm; không phá rừng để các con vật có nơi sinh sống và tiêu diệt loài có hại.

+ Nêu những trang sức được làm từ các con vật sống trong rừng: Áo da hổ, vòng đeo tay,...

+ Giáo dục trẻ tránh xa những con vật nguy hiểm, có hại không nên đến gần chúng.

Thứ 6: Quan sát con hổ

+ Cô cho trẻ xem tranh con hổ

+ Đây là hình ảnh gì?

+ Thức ăn của hổ là gì?

+ Hổ là động vật có lợi hay có hại?

+ Hổ là động vật quý hiếm nhưng rất hung dữ vì vậy các con cần phải tránh xa không được lại gần rất nguy hiểm.

***Hoạt động 2: Trò chơi**

+ **Trò chơi “Trốn tìm”**

***Cách chơi:** Trẻ làm người bị bịt mắt đứng quay mặt vào bên trong và đếm đến 100. Lúc này, các trẻ khác đi nhẹ nhàng tìm nơi ẩn trốn. Sau khi nói “Tôi đi tìm nhen” thì trẻ bị bịt mắt mở ra đi tìm.

***Luật chơi:** Trẻ nào bị phát hiện sớm là phải làm người thay thế.

+ **Trò chơi “Truyền tin”**

***Cách chơi:** Người điều khiển sẽ nói thầm với người đầu tiên lên nhận tin và sẽ truyền lại tin mình nhận được cho lần lượt từng bạn trong nhóm đến bạn cuối cùng sẽ đưa ra thông tin chính xác và nhanh nhất là thắng cuộc.

***Luật chơi:** Đội nào nghe được chính xác nhất và trong thời gian nhanh nhất sẽ là đội chiến thắng.

+ **Trò chơi: Mèo đuổi chuột**

*** Luật chơi:** bạn mèo bắt được bạn chuột thì bạn chuột sẽ bị bạn mèo phạt nhảy lò cò

*** Cách chơi:** trong lớp cô cho 1 bạn làm mèo và 1 bạn làm chuột và đều có đội mũ mèo và chuột, tất cả các bạn còn lại làm hàng rào cho những bạn chuột và mèo chui qua, khi mèo bắt được chuột thì chuột sẽ bị mèo phạt nhảy lò cò.

+ **Trò chơi: “Kéo co”**

*** Cách chơi:** Chia 2 đội chơi, đội nào kéo về phần mình nhiều hơn là thắng.

*** Luật chơi:** đội nào kéo về phần mình nhiều sẽ thắng. Mỗi lượt chơi mỗi đội chỉ cần 5 trẻ lên thực hiện, cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi.

+ **Trò chơi “Cá sấu lên bờ”**

***Cách chơi:** Chọn một trẻ làm “cá sấu”, cá sấu chỉ đi lại tung tăng dưới nước không được lên bờ. Các trẻ khác đứng ở ngoài vạch mực, hay đứng trên bờ trêu chọc cá sấu. Khi thấy “cá sấu” thì nhảy lên bờ không để “cá sấu” bắt được.

***Luật chơi:** Nếu trẻ nào bị “cá sấu” bắt được thì phải thay làm “cá sấu”

***Hoạt động 3: Chơi tự do**

- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời như đồ chơi cát, xích đu, cầu trượt, thả banh, bún thun, cò chệp...

- Trẻ thực hiện chơi

- Cô quan sát và nhận xét

HOẠT ĐỘNG CHƠI

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết được hình dạng, màu sắc, đặc điểm và lợi ích của động vật sống trong rừng đối với cuộc sống của con người
- Trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động
- Trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong
- Biết phối hợp với bạn trong khi chơi

II. Chuẩn bị

***Góc phân vai**

- Một số đồ dùng, đồ chơi về các con vật ở góc bán hàng và góc gia đình
- Đồ chơi cho trẻ chơi bán hàng, chơi gia đình

***Góc xây dựng**

- Khối xây dựng các loại. Các mô hình, đồ chơi về chủ đề nhánh
- Hàng rào, cây xanh, hoa, vật sống trong rừng. Khối lắp ráp.

***Góc nghệ thuật**

- Giấy màu, bút vẽ, đất nặn, khăn lau.
- Tranh vẽ về các con vật sống trong rừng.
- Thẻ tranh lô tô để trẻ làm bộ sưu tập các con vật sống trong rừng.

***Góc học tập**

- Tranh lô tô về các con vật sống trong rừng.
- Các loại sách, tranh truyện về chủ đề, vở tập tô, bút chì, bảng chữ cái, chữ số
- Những bài ca dao, đồng dao, câu đố về con vật sống trong rừng.

***Góc thiên nhiên**

- Cây xanh, hoa kiểng, dụng cụ tưới.
- Cát, nước, thùng tưới. Các con vật trong rừng

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Bé vui hát

- Cả lớp cùng cô hát bài “chú voi con”
- Cô và trẻ cùng đàm thoại:
 - + Bài hát có nhắc đến những con vật nào?
 - + Những con vật này sống ở đâu?
 - + Cho trẻ kể thêm các vật sống trong rừng.
 - + Chủ đề mình đang thực hiện là chủ đề gì?
 - + Cho trẻ kể lại tên gọi các góc chơi.
 - + Nhắc nhở trẻ chơi ngoan.

Giáo dục trẻ

- Cô cho trẻ vào các góc để chơi:

Hoạt động 2: chơi các trò chơi

- **Góc xây dựng:** xây vườn bách thú

- Cô hướng dẫn trẻ xây: Đầu tiên là xếp hàng rào, sau đó dùng cỏ để phân ô ra làm từng khu vực chăn nuôi và xếp lối đi, tiếp theo là trồng cây xanh, lắp ráp chuồng, thả con vật vào chuồng, xếp cổng

- Góc nghệ thuật:

- Cho trẻ vào góc chơi và chọn dụng cụ âm nhạc mà trẻ thích.

- Cô hướng dẫn trẻ tô màu con gấu, con voi

- Góc sách

- Cô hướng dẫn cho trẻ xem tranh về các con vật sống trong rừng, các con khi xem lật từng trang nhẹ nhàng và khi xem xong để đúng nơi quy định và khi cầm tranh, truyện để xem phải để xa mắt, không được để gần.

- Góc phân vai:

* Gia đình:

- Cô hướng dẫn trẻ đi mua thức ăn đem về. Khi mua phải hỏi giá và trả giá.

- Chế biến thành các món xào, món canh

- khi chế biến xong, mút ra tô, đĩa dọn lên bàn ăn.

- Mời gia đình cùng ăn.

* Góc bán hàng:

- Cô hướng dẫn trẻ cách bán hàng và chào hỏi khách hàng.

+ Khi khách đến vui vẻ chào và hỏi khách cần mua gì.

+ Khi bán xong cảm ơn khách hàng.

- **Góc nội trợ:** côm chiên dương châu, pha nước chanh

+ Cô cho trẻ xếp ly vào rổ cô cho trẻ vắt chanh vào từng ly cô cho trẻ bỏ đường khuấy cho tan đường sau đó bỏ đá vào đem ra bàn.

+ Cô cho trẻ xếp cắt dưa leo trang trí xung quanh đĩa, cắt củ đỏ, đậu que, trứng, xúc xích tròn côm sau đó cho ra đĩa

- Giáo dục trẻ nước cam cung cấp cho ta nhiều vitamin c, rau câu cung cấp chất dinh dưỡng cho trẻ.

- Góc thiên nhiên:

- Cô hướng dẫn trẻ tưới nước, nhổ cỏ cho cây, cho trẻ đi lấy nước, tưới cho cây, nhổ những cây cỏ mọc dưới chậu cây.

* **Góc học tập:** Cô hướng dẫn trẻ sao chép tô màu, nặn chữ số đã học, nối số tương ứng

- Chơi tô lô, xếp chữ số, tìm chữ số đã học trong bộ thẻ chữ.

- Tạo chữ số, xem tranh về chủ đề. Sao chép chữ số.

3. Hoạt động 3: Ai chơi ngoan

- Cô cho trẻ tập trung và nhận xét sản phẩm của từng góc

- Tuyên dương hoạt động chơi của trẻ

- Trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng vào góc

VỆ SINH

1. Yêu cầu.

- Trẻ biết đi vệ sinh, rửa tay sạch trước khi vào bàn ăn

- Trẻ biết cách rửa tay.

- Trẻ biết khóa vòi nước sau khi rửa tay xong.

2. Chuẩn bị.

- Xà phòng rửa tay
- Vòi nước sạch
- Nhà vệ sinh

3. Tiến hành

- Cho trẻ vệ sinh và rửa tay đúng cách
- Trẻ tham gia rửa tay
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ
- Nhắc nhở trẻ tắt vòi nước khi rửa tay xong
- Nhắc nhở trẻ cẩn thận khi đi trong nhà vệ sinh

HOẠT ĐỘNG ĂN

1. Yêu cầu

- Trẻ biết được tên của các món ăn trong bữa trưa và bữa xế.
- Trẻ biết được trong các món ăn có rất nhiều chất dinh dưỡng
- Trẻ ăn xong biết dọn chén đúng chỗ, biết dọn bàn ghế của mình

2. Chuẩn bị

- Khăn trải bàn
- Bàn ghế cho trẻ ngồi
- Chén, muỗng

3. Tiến hành

- Cô và trẻ cùng xếp bàn ăn
- Cùng nhau trải khăn trải bàn
- Cô giới thiệu các món ăn, thành phần dinh dưỡng có trong các món ăn
- Cho trẻ ăn
- Cô quan sát và động viên trẻ ăn hết phần ăn của mình
- Cô giúp đỡ trẻ ăn chậm
- Trẻ ăn xong biết để ghế gọn gàng, biết để chén muỗng đúng nơi.

HOẠT ĐỘNG NGỦ

1. Yêu cầu.

- Trẻ biết giúp cô trải nệm, gối ngay ngắn khi ngủ và xếp gọn gàng khi ngủ dậy
- Trẻ ngủ đủ giấc

2. Chuẩn bị

- Chỗ ngủ
- Nệm, gối

3. Tiến hành

- Cho trẻ trải nệm gối ngay ngắn trước khi ngủ
- Cho trẻ vào chỗ ngủ
- Quan sát trẻ khi ngủ
- Trẻ ngủ dậy biết xếp nệm, gối để lên kệ gọn gàng

HOẠT ĐỘNG ĂN XẾ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết được tên món ăn trong bữa ăn xế
- Trẻ biết được trong các món ăn có nhiều chất dinh dưỡng
- Trẻ ăn xong biết dọn chén đúng chỗ, biết dọn bàn ghế của mình

2. Chuẩn bị

- Khăn trải bàn
- Bàn ghế cho trẻ ngồi
- Chén, muỗng

3. Tiến hành

- Cô và trẻ cùng xếp bàn ăn
- Cùng nhau trải khăn, trải bàn
- Cô giới thiệu các món ăn thành phần dinh dưỡng có trong các món ăn
- Cho trẻ ăn
- Cô quan sát, Động viên trẻ ăn hết khẩu phần
- Cô quan sát những trẻ ăn chậm
- Trẻ ăn xong biết để ghế gọn gàng, biết để chén muỗng đúng nơi

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Yêu cầu

- Trẻ biết được hình dạng, màu sắc, đặc điểm và lợi ích của các con vật sống trong rừng đối với cuộc sống của con người
- Trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động
- Trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong
- Biết phối hợp với bạn trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Hình ảnh về các con vật như hổ, báo, sư tử, hươu, nai....
- Chuyện “Chú dê đen”
- Bóng
- Bài thơ: Gấu qua cầu
- Các loại học phẩm

3. Tiến hành

Thứ 2: Ôn tìm hiểu về các con vật sống trong rừng

- + Cô cho trẻ xem các hình ảnh về các con vật: Hổ, báo, hươu, nai...
- + Cô đàm thoại với trẻ về các hình ảnh
- + Làm quen kể chuyện “chú dê đen”
- + Cô kể cho trẻ nghe
- + Trẻ đàm thoại cùng cô
- + Cho trẻ thực hiện học phẩm
- + Chơi tự do

Thứ 3: Ôn kể chuyện “Chú dê đen”

- + Cô kể lại cho trẻ nghe câu chuyện
- + Cô đàm thoại về câu chuyện
- + Làm quen Chuyện và bắt bóng qua chân
- + Cô làm mẫu cho trẻ xem
- + Trẻ thực hiện cùng cô
- + Cho trẻ thực hiện học phẩm
- + Chơi tự do.

Thứ 4: Ôn Chuyện và bắt bóng qua chân

- + Cô làm mẫu lại cho trẻ xem
- + Trẻ thực hiện cùng cô
- Làm quen nặn con vật bé thích
- + Cô nặn mẫu cho trẻ xem
- + Trẻ thực hiện cùng cô
- + Cho trẻ thực hiện học phẩm
- + Chơi tự do.

Thứ 5: Ôn nặn con vật bé thích

- + Cô cho trẻ xem con vật mẫu
- + Trẻ thực hành nặn theo hướng dẫn của cô
- + Làm quen bài thơ “Gấu qua cầu”
- + Cô dạy trẻ đọc từng câu
- + Trẻ đọc theo cô từng câu
- Cho trẻ thực hiện học phẩm
- Chơi tự do

Thứ 6: Ôn bài thơ “Gấu qua cầu”

- + Cô cho trẻ đọc lại bài thơ
- + Cô và trẻ đàm thoại về nội dung bài thơ
- + Cho trẻ thực hiện học phẩm
- + Chơi tự do

TRẢ TRẺ

1. Mục đích-yêu cầu:

- Trẻ chuẩn bị đồ dùng cá nhân.
- Trẻ biết chào cô khi ra về, lễ phép ngoan ngoãn.
- Dặn dò trẻ về nhà phải biết chào ông bà, cha mẹ.
- Vệ sinh, chỉnh trang y phục, đầu tóc.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng, đồ chơi
- Bài hát, bài thơ theo chủ đề
- Phòng học sạch sẽ thoáng mát.

3. Tiến hành:

- Cô và trẻ đọc thơ, hát theo chủ đề.
- Vệ sinh tay, chỉnh trang đầu tóc, y phục cho trẻ.
- Nhắc nhở trẻ ngoan ngoãn, chào cô khi ra về và chào ba mẹ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.

Ngày soạn: 25/2/2025

Ngày dạy (Thứ hai): 3/3/2025

Thể dục sáng

- Hô hấp 1: gà gáy
- Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao.
- Chân 1: kiễng gót chân, tay lên cao, ngồi xổm, tay buông xuôi.
- Bụng 1: hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang hai bên.
- Bật 1: bật nhảy tại chỗ.

TÌM HIỂU CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG (PTNT)

I. YÊU CẦU

3 tuổi

- Trẻ kể được tên các con vật sống trong rừng
- Trẻ có ý thức chăm sóc và bảo vệ các con vật quý hiếm
- Giáo dục trẻ phải biết bảo vệ những loài có lợi và phòng tránh các con vật nguy hiểm; biết yêu thiên nhiên, không chặt phá rừng bừa bãi để có nơi cho các con vật sinh sống.

4 tuổi

- Trẻ kể được tên các con vật sống trong rừng và nêu đặc điểm, cấu tạo của các con vật.
- Biết được tác dụng, ích lợi của các con vật sống trong rừng
- Trẻ có ý thức chăm sóc và bảo vệ các con vật
- Giáo dục trẻ phải biết bảo vệ những loài có lợi và phòng tránh các con vật nguy hiểm; biết yêu thiên nhiên, không chặt phá rừng bừa bãi để có nơi cho các con vật sinh sống.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh lô tô về các con vật sống trong rừng.
- Bộ tranh ghép về các con vật sống trong rừng.
- Những câu đố về các con vật sống trong rừng.
- Hình ảnh những con vật sống trong rừng.

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Cùng xem

Cùng hát bài “Chú Voi con ở bản Đôn”

Đàm thoại:

- +Bài hát nhắc đến con vật gì?
- +Con voi sống ở đâu?
- +Thức ăn của voi là gì?
- +Voi là động vật gì? Sống ở đâu?
- +Hãy kể tên những con vật sống trong rừng mà con biết?

=> Giáo dục trẻ khi đi chơi ở thảo cầm viên nên tránh xa những con vật nguy hiểm, bảo vệ loài có lợi và quý hiếm.

2. Hoạt động 2: Khám phá

- Cô đọc câu đố “Con gì chúa tể rừng xanh
Về đây nhảy múa đêm rằm trung thu”

- + Đố bạn con gì? (Con sư tử)
 - Cô cho trẻ xem hình ảnh con sư tử.
 - + Con sư tử có đặc điểm gì?
 - + Con sư tử sống ở đâu? Ăn gì?
 - + Con sư tử là loài vật có lợi hay có hại?
 - + Người ta nuôi sư tử để làm gì? (Cho khách du lịch xem, lấy da làm áo ấm,...)
 - Đọc bài đồng dao “Con voi con voi”
 - + Bài đồng dao nhắc đến con gì?
 - + Con voi sống ở đâu?
 - + Con voi có đặc điểm gì? Con voi ăn gì?
 - + Nuôi voi dùng để làm gì? (làm xiếc, chở hàng hóa, lấy ngà làm đồ trang sức,...)
 - + Voi là động vật có lợi hay có hại?
 - Cho trẻ nhận xét đặc điểm của con voi và con sư tử
 - + Giống nhau: cả 2 là động vật sống trong rừng
 - + Khác nhau: Con sư tử là động vật ăn thịt, con voi là động vật ăn cỏ, thực vật
 - Kể tên những con vật sống trong rừng mà trẻ biết và cho xem hình ảnh những con vật sống trong rừng: Hươu cao cổ, con hổ...
 - Cô cho trẻ xem hình ảnh con hươu cao cổ
 - + Con hươu cao cổ có đặc điểm gì?
 - + Con hươu cao cổ sống ở đâu? Ăn gì?
 - + Con hươu cao cổ là loài vật có lợi hay có hại?
 - + Người ta nuôi hươu cao cổ để làm gì?
 - Cho trẻ quan sát hình ảnh con hổ
 - + Con hổ sống ở đâu?
 - + Con hổ có đặc điểm gì? Con hổ ăn gì?
 - + Nuôi hổ dùng để làm gì?
 - + Hổ là động vật có lợi hay có hại?
 - Cô cho trẻ so sánh giữa con hươu cao cổ và con hổ
 - + Giống nhau: Đều là động vật sống trong rừng
 - + Khác nhau: Hươu cao cổ là động vật ăn thực vật, hổ là động vật ăn thịt
- => Giáo dục trẻ phải biết yêu quý, bảo vệ các con vật có lợi và quý hiếm vì da, thịt của chúng làm ra nhiều sản phẩm đẹp phục vụ đời sống con người. Tiêu diệt loài nguy hiểm và tránh xa chúng.

3. Hoạt động 3: Vui chơi thỏa thích

- Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.
- Cô cho trẻ chơi ghép hình các con vật theo đặc điểm của chúng
- Cô nêu cách chơi và luật chơi
 - + Cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội khi có hiệu lệnh bắt đầu của cô thì 2 bạn đầu hàng sẽ chạy theo đường đích dắc lên lấy thẻ tranh rời dán lên bảng để tạo thành hình các con vật sau đó chạy về cuối hàng đứng, các bạn còn lại tiếp tục dồn hàng lên và thực hiện như vậy cho đến khi có tín hiệu kết thúc của cô thì dừng lại. Kết thúc trò chơi nếu đội nào ghép được nhiều hình con vật hơn thì chiến thắng

+ Luật chơi: Nếu đội nào thực hiện trước tính hiệu bắt đầu và sau tính hiệu kết thúc của cô là vi phạm luật chơi kết quả không tính

Cô quan sát và hướng dẫn trẻ chơi; cho trẻ thực hiện 2-3 lần

Nhận xét giờ hoạt động học của trẻ

Hoạt động ngoài trời

Quan sát con thỏ

+ Cô cho trẻ xem tranh con thỏ

+ Đây là hình ảnh gì?

+ Thức ăn của thỏ là gì?

+ Thỏ là động vật có lợi hay có hại?

Trò chơi: Mèo đuổi chuột

Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời như đồ chơi cát, xích đu, cầu trượt, thả banh, bún thun, cò chệp...

- Trẻ thực hiện chơi

- Cô quan sát và nhận xét

Hoạt động chơi

- Góc phân vai:

+ Bán hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa; bán quà lưu niệm hình các con vật trong rừng.

+ Nội trợ: trộn cơm chiên dương châu, pha nước chanh

+ Gia đình: Trẻ đóng vai ba, mẹ, con nấu các món ăn trong gia đình

- Góc sách: Xem tranh ảnh về chủ đề động vật trong rừng

- Góc học tập: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4.

- Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú

- Thiên nhiên: tưới cây

- Góc nghệ thuật:

+ Âm nhạc: hát các bài hát chủ đề vật trong rừng

+ Tạo hình: Vẽ Tô màu con gấu, con voi

Hoạt động chiều

- Ôn tìm hiểu về các con vật sống trong rừng

+ Cô cho trẻ xem các hình ảnh về các con vật: Hổ, báo, hươu, nai...

+ Cô đàm thoại với trẻ về các hình ảnh

+ Dạy kể chuyện “chú dê đen”

+ Cô kể cho trẻ nghe

+ Trẻ đàm thoại cùng cô

+ Cho trẻ thực hiện học phẩm

+ Chơi tự do.

Ngày soạn: 25/2/2025

Ngày dạy (Thứ ba): 4/3/2025

Thể dục sáng

- Hô hấp 1: gà gáy
- Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao.
- Chân 1: kiễng gót chân, tay lên cao, ngồi xổm, tay buông xuôi.
- Bụng 1: hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang hai bên.
- Bật 1: bật nhảy tại chỗ.

CÂU CHUYỆN CHÚ DÊ ĐEN (PTNN)

I. YÊU CẦU

3 tuổi

- Trẻ nhớ được tên câu chuyện “Chú dê đen” và các nhân vật trong truyện
- Rèn kỹ năng nghe và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ phải biết yêu thương nhau đừng ỉm mạnh hiếp yếu, phải có tính gan dạ, dũng cảm để vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống giống như chú dê đen trong câu chuyện.

4 tuổi

- Trẻ nhớ được tên câu chuyện “Chú dê đen” và các nhân vật trong truyện
- Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện
- Rèn kỹ năng nghe và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ phải biết yêu thương nhau đừng ỉm mạnh hiếp yếu, phải có tính gan dạ, dũng cảm để vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống giống như chú dê đen trong câu chuyện.

II. CHUẨN BỊ

- Cô thuộc câu chuyện “Chú dê đen”
- Tranh minh họa cho câu chuyện
- Rối các nhân vật trong câu chuyện. Mũ đội của các nhân vật: dê đen, dê trắng, sói

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ai thông minh

- Cùng hát bài “Chú voi con ở Bản Đôn”
- Đàm thoại cùng trẻ về bài hát:
 - + Bài hát nhắc đến con vật gì?
 - + Chúng sống ở đâu? Ăn gì?
 - + Kể tên những con vật sống trong rừng?
- Cho trẻ nghe tiếng kêu của con dê và suy đoán:
 - + Con gì vừa kêu thế? Nó sống ở đâu? Ăn gì?

2. Hoạt động 2: Câu chuyện của bé

- Hôm nay cô cũng có một câu chuyện nói về bạn dê đen can đảm nên đã đuổi được chó sói và thoát chết
- Cô giới thiệu câu chuyện “Chú dê đen”.
- Kể cho trẻ nghe lần 1

- Nội dung: Câu chuyện nói về hai chú dê đen và dê trắng cùng đi vào rừng ăn cỏ non và uống nước mát. Dê trắng gặp sói và bị sói ăn thịt vì quá nhút nhát. Còn dê đen cũng đi vào rừng ăn cỏ non và uống nước mát nhưng quá gan dạ nên chó sói không ăn thịt được mà bị dê đen làm hoảng sợ bỏ chạy vào rừng.

- Cô kể lần 2 + tranh minh họa

- Đàm thoại về nội dung câu chuyện:

+ Câu chuyện gồm những nhân vật nào?

+ Dê trắng vào rừng để làm gì?

+ Dê trắng gặp ai? Và chó sói hỏi dê trắng điều gì?

+ Dê đen gặp ai? Chó sói đã làm gì dê đen?

+ Dê đen trả lời với chó sói như thế nào?

+ Qua câu chuyện con thấy chú dê đen là người như thế nào? Vì sao?

+ Qua câu chuyện này chúng ta rút ra bài học gì?

=>Giáo dục: Qua câu chuyện nhắc nhở chúng ta phải biết dũng cảm, gan dạ trước sự việc và đừng ỉm mạnh hiếp yếu. Chúng ta phải biết yêu thương nhau và đoàn kết với nhau.

- Cô và trẻ kể nối tiếp

- Cá nhân kể

3.Hoạt động 3: Bé làm diễn viên

- Cho trẻ đóng kịch thể hiện lại nội dung chuyện

- Cô nhận xét

- Kết thúc tiết học

Hoạt động ngoài trời

Quan sát con gấu

+ Cô cho trẻ xem tranh con gấu

+ Đây là hình ảnh gì?

+ Thức ăn của gấu là gì?

+ gấu là động vật có lợi hay có hại?

Trò chơi: Truyền tin

Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời như đồ chơi cát, xích đu, cầu trượt, thả banh, bún thun, cò chệp...

- Trẻ thực hiện chơi

- Cô quan sát và nhận xét

Hoạt động chơi

- Góc phân vai:

+ Bán hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa; bán quà lưu niệm hình các con vật trong rừng.

+ Nội trợ: trộn cơm chiên dương châu, pha nước chanh

+ Gia đình: Trẻ đóng vai ba, mẹ, con nấu các món ăn trong gia đình

- Góc sách: Xem tranh ảnh về chủ đề động vật trong rừng

- Góc học tập: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4.

- Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú

- Thiên nhiên: tưới cây

- Góc nghệ thuật:
- + Âm nhạc: hát các bài hát chủ đề vật trong rừng
- + Tạo hình: Vẽ Tô màu con gấu, con voi

Hoạt động chiều

- Ôn kể chuyện “Chú dê đen”
- + Cô kể lại cho trẻ nghe câu chuyện
- + Cô đàm thoại về câu chuyện
- + Cho trẻ làm quen chuyện và bắt bóng qua chân
- + Cô làm mẫu cho trẻ xem
- + Trẻ thực hiện cùng cô
- + Cho trẻ thực hiện học phẩm
- + Chơi tự do.

Ngày soạn: 25/2/2025

Ngày dạy (Thứ tư): 5/3/2025

Thể dục sáng

- Hô hấp 1: gà gáy
- Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao.
- Chân 1: kiễng gót chân, tay lên cao, ngồi xổm, tay buông xuôi.
- Bụng 1: hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang hai bên.
- Bật 1: bật nhảy tại chỗ.

CHUYỀN VÀ BẮT BÓNG QUA CHÂN (PTTC)

I. YÊU CẦU

3 tuổi

- Trẻ biết thực hiện các thao tác chuyền và bắt bóng qua chân một cách nhẹ nhàng
- Trẻ không chơi những đồ vật gây nguy hiểm cho mình và cho người khác, biết tránh xa nơi nguy hiểm.
- Thường xuyên luyện tập để phát triển cơ thể giúp khỏe mạnh và phát triển tốt.

4 tuổi

- Trẻ biết thực hiện các thao tác chuyền và bắt bóng qua chân một cách nhẹ nhàng
- Tham gia các trò chơi hào hứng tích cực, nhiệt tình
- Biết tự phục vụ cho cá nhân và giữ gìn vệ sinh chung.
- Trẻ không chơi những đồ vật gây nguy hiểm cho mình và cho người khác, biết tránh xa nơi nguy hiểm.
- Thường xuyên luyện tập để phát triển cơ thể giúp khỏe mạnh và phát triển tốt.

II. CHUẨN BỊ

- Bóng cho trẻ
- Vạch mút
- Rổ đựng, bông hoa,

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động 1: Đôi chân nhip nhàng

- Cho trẻ đi vòng tròn thực hiện các kiểu chân và chuyển đội hình

2. Hoạt động 2: Chuyền và bắt bóng qua chân

*** Bài tập phát triển chung.**

- * Tay 2: 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.

- + Nhịp 1: Bước chân trái sang trái, hai tay đưa lên cao
- + Nhịp 2: Hai tay đưa ra trước mặt.
- + Nhịp 3: Hai tay dang ngang.
- + Nhịp 4: Về tư thế ban đầu
- + Nhịp 5,6,7,8 như nhịp 1,2,3,4 đôi bên.

- * Chân 3: đứng đưa một chân ra trước, khụy gối.

N1: Tay dang ngang bước 1 chân ra trước.

N2: Khuyu gối tay đưa về trước

N3: giống nhịp 1.

N4: trở về tư thế chuẩn bị.

N5,6,7,8 tương tự nhưng đổi chân

* Lườn 1: Nghiêng người sang hai bên.

+ Nhịp 1: Hai tay dang ngang

+ Nhịp 2: Nghiêng người sang trái, tay phải giơ cao áp sát vào tai, tay trái chống hông.

+ Nhịp 3: Về lại tư thế như nhịp 1

+ Nhịp 4: Về tư thế chuẩn bị

+ Nhịp 5,6,7,8 giống như nhịp 1,2,3,4 nhưng bước chân phải sang ngang và nghiêng sang phải.

* Bật 3: bật liên tục tại chỗ

N1: Bật hai tay đưa ra phía trước.

N2: Bật hai tay đưa lên cao.

N3: giống nhịp 1.

N4: trở về tư thế chuẩn bị.

N5,6,7,8 tương tự nhưng đổi chân

***Vận động cơ bản**

- Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng ngang đứng đối diện nhau
- Cô giới thiệu bài tập vận động “Chuyền và bắt bóng qua chân” và hướng dẫn trẻ cách thực hiện.

- Cô làm mẫu lần 1(không phân tích động tác)

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp với phân tích động tác

* Phân tích: Cô cầm bóng bằng 2 tay, cúi người xuống và chuyền cho bạn phía sau. Cứ như thế chuyền đến bạn cuối cùng, mắt chúng ta luôn chú ý bạn phía trước xem bóng chuyền đến đâu mà nhận bóng.

- Mời 1-2 trẻ giỏi lên thực hiện lại cho các bạn khác xem

- Cho từng hàng lên thực hiện cô quan sát sửa sai

- Cho 2 hàng cùng lên thực hiện (cô chú ý sửa sai)

- Nâng cao bài tập, thay đổi bề mặt tiếp xúc

- 2 hàng thực hiện

- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ

* **Trò chơi: Ai nhanh hơn**

- **Cách chơi:** Cô chia lớp mình làm 2 đội. Nhiệm vụ của các đội là thi đua chuyền bóng qua chân và đi trên dây xem đội nào thực hiện nhanh hơn. Đội nào chuyền bóng về trước và nhiều hơn là sẽ được tuyên dương.

- **Luật chơi:** Đội nào chuyền bóng về trước và nhiều hơn là sẽ được tuyên dương.

Trò chơi: Mèo đuổi chuột

* **Luật chơi:** bạn mèo bắt được bạn chuột thì bạn chuột sẽ bị bạn mèo phạt nhảy lò cò

* **Cách chơi:** trong lớp cô cho 1 bạn làm mèo và 1 bạn làm chuột và đều có đội mũ mèo và chuột, tất cả các bạn còn lại làm hàng rào cho những bạn chuột và mèo chui qua, khi mèo bắt được chuột thì chuột sẽ bị mèo phạt nhảy lò cò.

- Quan sát trẻ chơi, cô tuyên dương và động viên trẻ tích cực hơn ở hoạt động sau.

=>Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ và ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng giúp cơ thể khỏe mạnh mau lớn và phát triển. Thường xuyên luyện tập thể dục giúp cơ thể cường tráng. Tránh xa nơi nguy hiểm và không chơi với vật gây nguy hiểm.

- Cô thấy lớp mình ai cũng luyện tập rất khéo. Tuyên dương cả lớp mình nào?

- Bây giờ cô cháu ta cùng nhau thả lỏng nha.

3. Hoạt động 3: Hồi Tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng hít thở không khí trong lành

Hoạt động ngoài trời

Quan sát hươu

+ Cô cho trẻ xem tranh con hươu

+ Đây là hình ảnh gì?

+ Thức ăn của hươu là gì?

+ hươu là động vật có lợi hay có hại?

Trò chơi “Trốn tìm”

Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời như đồ chơi cát, xích đu, cầu trượt, thả banh, bún thun, cò chếp...

- Trẻ thực hiện chơi

- Cô quan sát và nhận xét

Hoạt động chơi

- Góc phân vai:

+ Bán hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa; bán quà lưu niệm hình các con vật trong rừng.

+ Nội trợ: trộn cơm chiên dương châu, pha nước chanh

+ Gia đình: Trẻ đóng vai ba, mẹ, con nấu các món ăn trong gia đình

- Góc sách: Xem tranh ảnh về chủ đề động vật trong rừng

- Góc học tập: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4.

- Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú

- Thiên nhiên: tưới cây

- Góc nghệ thuật:

+ Âm nhạc: hát các bài hát chủ đề vật trong rừng

+ Tạo hình: Vẽ Tô màu con gấu, con voi

Hoạt động chiều

- Ôn Chuyển và bắt bóng qua chân
- + Cô làm mẫu lại cho trẻ xem
- + Trẻ thực hiện cùng cô
- Dạy nặn con vật bé thích
- + Cô nặn mẫu cho trẻ xem
- + Trẻ thực hiện cùng cô
- + Cho trẻ thực hiện học phẩm
- + Chơi tự do.

Ngày soạn: 25/2/2015

Ngày dạy (Thứ năm): 6/3/2025

Thẻ dực sáng

- Hô hấp 1: gà gáy
- Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao.
- Chân 1: kiễng gót chân, tay lên cao, ngồi xổm, tay buông xuôi.
- Bụng 1: hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang hai bên.
- Bật 1: bật nhảy tại chỗ.

NẶN CON VẬT BÉ THÍCH (PTTM)

I. Yêu cầu

3 tuổi

- Trẻ biết nêu lên được ý tưởng của mình khi tạo ra sản phẩm và hoàn thành tốt sản phẩm của mình theo sở thích
- Rèn kỹ năng thẩm mỹ cho trẻ tạo ra sản phẩm đẹp giúp trẻ thêm hào hứng khi hoàn thành sản phẩm.
- Trẻ biết yêu quý và giữ gìn sản phẩm làm ra. Biết được các loài vật sống trong rừng có lợi và có hại và có ý thức bảo vệ chúng.

4 tuổi

- Biết được hình dạng các con vật sống trong rừng để chia đất nặn theo từng phần khác nhau.
- Trẻ biết nêu lên được ý tưởng của mình khi tạo ra sản phẩm và hoàn thành tốt sản phẩm của mình theo sở thích riêng.
- Trẻ thể hiện được tính cách của từng con vật qua cách nặn của mình.
- Rèn kỹ năng thẩm mỹ cho trẻ tạo ra sản phẩm đẹp giúp trẻ thêm hào hứng khi hoàn thành sản phẩm.
- Trẻ biết yêu quý và giữ gìn sản phẩm làm ra. Biết được các loài vật sống trong rừng có lợi và có hại và có ý thức bảo vệ chúng.

II. Chuẩn bị

- Hình ảnh các con vật sống trong rừng
- Vật mẫu cô làm sẵn
- Đất nặn, bảng con, khăn lau

III. Tổ chức hoạt động

1. Hoạt động 1: Những điều bé biết

- Đọc bài đồng dao “Con vỏi con voi”
 - + Bài đồng dao nói về con gì?
 - + Voi sống ở đâu? Ăn gì?
 - + Voi nuôi có lợi gì?
 - + Hãy kể tên những con vật sống trong rừng mà con biết?

=> Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các loài vật quý hiếm và tiêu diệt loài có hại, giữ môi trường sống của chúng luôn xanh tươi, không chặt phá rừng bừa bãi.

- Cô và trẻ cùng xem hình ảnh các con vật sống trong rừng và đàm thoại về đời sống, đặc điểm của chúng.

- Cô giới thiệu bài “Nặn con vật bé thích”
- Cho trẻ xem vật nặn mẫu các con vật sống trong rừng như: con voi, con thỏ, con rắn,.....
- Cô phân tích hình dạng các con vật đó cho trẻ biết
- Cô hỏi ý tưởng vài cháu
- + Con định nặn con vật gì?
- + Vì sao con muốn nặn con vật đó?
- + Cách con nặn con vật đó như thế nào?
- + Để nặn được con vật của mình con cần những gì?
- Cô hướng dẫn và quan sát trẻ thực hiện

2. Hoạt động 2: Đồi bàn tay khéo

- Cô chia trẻ làm 3 nhóm
- Trẻ nặn các con vật theo ý thích của mình
- Cô quan sát gợi ý cho trẻ thực hiện.
- Giúp trẻ có những sáng tạo trong khi nặn và hoàn thành tốt sản phẩm của mình

3. Hoạt động 3: Sản phẩm của bé

Trẻ trưng bày sản phẩm, cho trẻ nhận xét với nhau

- Vừa rồi chúng ta nặn gì?
- Con nặn con vật gì? Nặn như thế nào?
- Con thích sản phẩm nặn nào nhất? Vì sao?

Sau đó cô nhận xét và động viên khuyến khích trẻ hoạt động tích cực hơn

Cùng vận động với trẻ bài hát “Chú thỏ con”, nhận xét kết thúc

Hoạt động ngoài trời

Quan sát về vai trò và lợi ích của các con vật sống trong rừng.

+ Nêu lên những lợi ích, tác dụng của các con vật sống trong rừng đối với con người và giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật có lợi; bảo vệ tài nguyên rừng không bị ô nhiễm; không phá rừng để các con vật có nơi sinh sống và tiêu diệt loài có hại.

+ Nêu những trang sức được làm từ các con vật sống trong rừng: Áo da hổ, vòng đeo tay,

+ Giáo dục trẻ tránh xa những con vật nguy hiểm, có hại không nên đến gần chúng.

Trò chơi “Kéo cò”

Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời như đồ chơi cát, xích đu, cầu trượt, thả banh, bún thun, cò chệp...

- Trẻ thực hiện chơi
- Cô quan sát và nhận xét

Hoạt động chơi

- Góc phân vai:

+ Bán hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa; bán quà lưu niệm hình các con vật trong rừng.

+ Nội trợ: trộn cơm chiên dương châu, pha nước chanh

+ Gia đình: Trẻ đóng vai ba, mẹ, con nấu các món ăn trong gia đình

- Góc sách: Xem tranh ảnh về chủ đề động vật trong rừng

- Góc học tập: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4.
- Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú
- Thiên nhiên: tưới cây
- Góc nghệ thuật:
- + Âm nhạc: hát các bài hát chủ đề vật trong rừng
- + Tạo hình: Vẽ Tô màu con gấu, con voi

Hoạt động chiều

- Ôn nặn con vật bé thích
- + Cô cho trẻ xem con vật mẫu
- + Trẻ thực hành nặn theo hướng dẫn của cô
- + Dạy bài thơ “Gấu qua cầu”
- + Cô dạy trẻ đọc từng câu
- + Trẻ đọc theo cô từng câu
- Cho trẻ thực hiện học phẩm
- Chơi tự do.

Ngày soạn: 25/2/2025

Ngày dạy (Thứ sáu): 7/3/2025

Thể dục sáng

- Hô hấp 1: gà gáy
- Tay 1: hai tay đưa trước, lên cao.
- Chân 1: kiễng gót chân, tay lên cao, ngồi xổm, tay buông xuôi.
- Bụng 1: hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang hai bên.
- Bật 1: bật nhảy tại chỗ.

BÀI THƠ GẤU QUA CẦU (PTNN)

I. YÊU CẦU

3 tuổi

- Trẻ nhớ tên bài thơ : “ Gấu qua cầu”
- Trẻ học thuộc bài thơ và hiểu được nội dung bài thơ
- Giáo dục trẻ biết đoàn kết , giúp đỡ bạn

4 tuổi

- Trẻ nhớ tên bài thơ : “ Gấu qua cầu”
- Trẻ học thuộc bài thơ và hiểu được nội dung bài thơ
- Giáo dục trẻ biết đoàn kết , giúp đỡ bạn

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh minh họa cho nội dung bài thơ.
- Bài thơ “Gấu qua cầu”
- Mô hình hai chú gấu cùng qua cầu
- Mút màu làm mũ gấu

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé biết gì?

- Hát bài “Chú thỏ con”
 - + Bài hát nhắc đến con vật gì?
 - + Thỏ sống ở đâu?
 - + Thức ăn của thỏ là gì?
 - + Con hãy kể tên những con vật sống trong rừng mà con biết?
- =>Giáo dục trẻ phải yêu thương, bảo vệ loài vật có lợi và tiêu diệt loài có hại.

2. Hoạt động 2: Bài thơ bé thích

- Cô giới thiệu bài thơ “Gấu qua cầu” Tác giả Nhược Thủy
- Cô đọc bài thơ lần 1:
 - Nội dung: Bài thơ miêu tả hình ảnh hai chú gấu thật dễ thương cùng nhau đi qua một chiếc cầu nhỏ hẹp nên không sao qua được. Cứ đứng tranh nhau không ai chịu nhường bước và chú Nháy bèn đã giúp hai chú gấu cùng qua cầu một cách hay nhất.
- Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 + minh họa
- Giảng từ mới
 - + Trẻ đọc lại
- Giới thiệu từ khó

- + Trẻ đọc lại
- Đọc lại bài thơ cùng cô.
- Đàm thoại:
 - + Trong bài thơ nói về ai?
 - + Hai chú gấu đi đâu?
 - + Chuyện gì xảy ra khi gấu đi qua chiếc cầu?
 - + Ai đã giúp hai chú gấu này? Giúp bằng cách nào?
 - + Cuối cùng cả hai chú gấu như thế nào?

=> Giáo dục trẻ phải biết đoàn kết, nhường nhịn lẫn nhau giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.

- Cô giới thiệu và đọc bài thơ chữ to
- Cả lớp đọc.
- Cô mời tổ/ nhóm/ cá nhân.
- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ
- Cho giới thiệu và đọc bài thơ tranh thay thế từ (giới thiệu hình ảnh thay thế từ).
- Cả lớp đọc
- Cho từng nhóm, cá nhân đọc
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

Hoạt động 3: Diễn kịch

- Cho trẻ hoá trang gấu con, nhái bên và cùng diễn thơ, cô giúp đỡ các cháu diễn xuất tốt.

- Cho trẻ diễn 2-3 lần
- Nhận xét kết thúc tiết học

Hoạt động ngoài trời

Quan sát con hổ

- + Cô cho trẻ xem tranh con hổ
- + Đây là hình ảnh gì?
- + Thức ăn của hổ là gì?
- + Hổ là động vật có lợi hay có hại?
- + Hổ là động vật quý hiếm nhưng rất hung dữ vì vậy các con cần phải tránh xa không được lại gần rất nguy hiểm.

Trò chơi “Cá sấu lên bờ”

Chơi tự do

- Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời như đồ chơi cát, xích đu, cầu trượt, thả banh, bún thun, cò chệp..
- Trẻ thực hiện chơi
- Cô quan sát và nhận xét

Hoạt động chơi

- Góc phân vai:

+ Bán hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa; bán quà lưu niệm hình các con vật trong rừng.

+ Nội trợ: trộn cơm chiên dương châu, pha nước chanh

+ Gia đình: Trẻ đóng vai ba, mẹ, con nấu các món ăn trong gia đình

- Góc sách: Xem tranh ảnh về chủ đề động vật trong rừng

- Góc học tập: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của nhóm đối tượng với số lượng 4.

- Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú

- Thiên nhiên: tưới cây

- Góc nghệ thuật:

+ Âm nhạc: hát các bài hát chủ đề vật trong rừng

+ Tạo hình: Vẽ Tô màu con gấu, con voi

Hoạt động chiều

Ôn bài thơ “Gấu qua cầu”

+ Cô cho trẻ đọc lại bài thơ

+ Cô và trẻ đàm thoại về nội dung bài thơ

+ Cho trẻ thực hiện học phẩm

+ Chơi tự do.